

Số: 886 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 11 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 12 thủ tục hành chính mới và 04 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 12 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội theo Quyết định số 847/QĐ - LĐTĐ ngày 09/6/2017, Quyết định số 1724/QĐ-LĐTĐ ngày 24/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Phụ lục 1 kèm theo)

Điều 2. Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Phụ lục 2 kèm theo).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát, THHC- Văn phòng Chính phủ;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]



PHỤ LỤC 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

kèm theo Quyết định số 886 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai

	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Lĩnh vực trẻ em				
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em ra khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận được thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai	Không	- Luật trẻ em năm 2016. - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em. - Quyết định số 847/QĐ - LĐT BXH ngày 09/6/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai	Không	- Luật trẻ em năm 2016. - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em. - Quyết định số 847/QĐ - LĐT BXH ngày 09/6/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

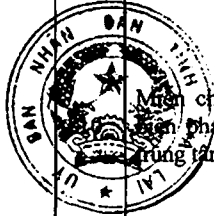
Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội					
1	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	22 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai	Không	-Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội -Quyết định số 1724/QĐ-LĐTBXH ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
2	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội -Quyết định số 1724/QĐ-LĐTBXH ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội .
3	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai	Không	-Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội



					-Quyết định số 1724/QĐ-LĐTĐ ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
4	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai	Không	-Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội -Quyết định số 1724/QĐ-LĐTĐ ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
5	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai	Không	-Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội -Quyết định số 1724/QĐ-LĐTĐ ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
6	Đưa người nghiện ma túy, người bán dâm tự nguyện vào cai nghiện, chữa trị, phục hồi tại Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh	7 ngày làm việc	Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh	Không	- Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐTBXH-BCA ngày 06/6/2012 - Quyết định số 1724/QĐ-LĐTĐ ngày

					24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
7	Chế độ thăm gặp đối với học viên tại Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh	Ngay sau khi nhận hồ sơ	Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh	Không	-Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐTĐBXH-BCA ngày 06/6/2012 -Quyết định số 1724/QĐ-LĐTĐBXH ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
8	Thủ tục nghi chịu tang của học viên tại Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh	Ngay sau khi nhận hồ sơ	Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh	Không	-Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐTĐBXH-BCA ngày 06/6/2012 - Quyết định số 1724/QĐ-LĐTĐBXH ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
9	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	2 ngày làm việc	Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh	Không	- Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009; - Thông tư số 33/2010/TT-BLĐTĐBXH ngày 01/11/2010. - Quyết định số 1724/QĐ-LĐTĐBXH ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội





Miễn chấp hành quyết định áp dụng
chấp quản lý sau cai nghiện tại
trung tâm quản lý sau cai nghiện

2 ngày làm việc

Cơ sở Tư vấn và cai
nghiện ma túy tỉnh

Không

- Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009;
- Thông tư số 33/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01/11/2010.
- Quyết định số 1724/QĐ-LĐTBXH ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 886 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)*

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH		
STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội		
1		Thủ tục hoãn chấp hành quyết định đưa vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người tự nguyện.
2		Thủ tục thành lập Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục lao động xã hội cấp tỉnh.
3		Thủ tục hoãn chấp hành quyết định đưa vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người không tự nguyện nhưng có khả năng tái nghiện cao.
4		Thủ tục miễn chấp hành quyết định đưa vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người tự nguyện.

